

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: BÁC THỢ XÂY

(Thời gian thực hiện: Từ 01/12 - 05/12/2025)

Ngày dạy: T2: 01/12/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

N-L: Bật tách khếp chân qua 5-7 ô

TC: Ai ném xa hơn

I. Mục tiêu

- 4T: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật tách khếp chân qua 5 ô, rèn luyện và phát triển cơ bắp của đôi chân, phối hợp sức mạnh toàn thân, phát triển khả năng giữ thăng bằng cơ thể
- 5T: Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật tách khếp chân qua 7 ô, rèn luyện và phát triển cơ bắp của đôi chân, phối hợp sức mạnh toàn thân, phát triển khả năng giữ thăng bằng cơ thể
- 4T: Trẻ biết tên bài vận động “Bật tách khếp chân qua 5 ô”, biết thực hiện các bước nhảy liên tục và chân không giẫm vào vạch
- 5T: Trẻ biết tên bài vận động “Bật tách khếp chân qua 7 ô”, trẻ biết bật liên tục chụm chân, tách chân qua 7 ô, bật nhẹ nhàng bằng đầu bàn chân, không giẫm vào vạch.
- Trẻ có hứng thú tập luyện và chơi với bạn bè mạnh dạn, tự tin, chăm tập thể dục để tăng cường sức khỏe

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô:

- Đồ dùng: Túi cát, xắc xô, ô (vòng)
- + Nhạc thể dục, loa, máy tính....

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Tâm thế của trẻ: trẻ vui vẻ, thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô cho trẻ hát bài “cháu yêu cô chú công nhân” - Dẫn dắt giới thiệu vào bài.	- Trẻ hát - Trẻ trò chuyện cùng cô
2. Khởi động - Cô cho trẻ đi, chạy vòng tròn kết hợp các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh của cô, chuyển đội hình 2 hàng ngang.	- Trẻ thực hiện
3. Trọng động * Bài tập phát triển chung - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên - Lưng bụng: Ngửa người ra sau - Chân: Bật tại chỗ * Vận động cơ bản :N-L: Bật tách khếp chân qua 5-7 ô - Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích. - Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích	- 2l x 8 nhịp - 2l x 8 nhịp - 3l x 8 nhịp
4,5T: Khi có hiệu lệnh “bật” hai tay chống hông, đầu gối hơi khụy dồn sức vào 2 chân bật chụm chân vào một ô, tách chân vào hai ô bật bằng hai nửa bàn chân khéo léo không chạm cạnh ô cứ như vậy khi bật đến ô cuối cùng thì chú ý khi bật	- Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe và quan sát

ra ngoài hai tay vẫn chống hông để giữ thăng bằng và tiếp đất bằng hai nửa bàn chân. * Trẻ thực hiện - Cho trẻ lên thực hiện, cô quan sát sửa sai cho trẻ kịp thời, cô động viên khuyến khích trẻ - Cho trẻ thi đua nhau tập - Cô hỏi lại tên bài tập, nhận xét động viên trẻ. c. Trò chơi: Ai ném xa hơn - Cô giới thiệu trò chơi - Cô nói cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi 4. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi lại, hít thở nhẹ nhàng, thả lỏng cơ thể. 5. Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi	- Trẻ thực hiện mẫu - Trẻ thi đua thực hiện - Trẻ nhắc lại - Chú ý lắng nghe. - Chơi sôi nổi. - Ai ném xa hơn - Đi nhẹ nhàng. - Trẻ ra chơi
---	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU DẠY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

- Dạy từ mới: Thợ xây, viên gạch, máy trộn bê tông
- Dạy câu mới: Công việc của các bác thợ xây rất vất vả. Các bác thợ xây dùng những viên gạch để xây nhà. Máy trộn bê tông dùng để trộn các nguyên liệu xi măng, cát, sỏi .

I. Mục tiêu

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ hiểu nghĩa và nói rõ ràng các từ, câu mới
- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng được các câu. Có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia hoạt động. Trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia các hoạt động.
- + Trẻ 5 tuổi có thể đặt một số câu mới với các từ vừa học. Trẻ biết vận dụng các câu, từ phù hợp với các tình huống; điều chỉnh giọng nói phù hợp trong giờ học.
- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động và khi trả lời các câu hỏi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Hình ảnh bác thợ xây, viên gạch, máy trộn bê tông, nhạc bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”....

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cho trẻ hát “Cháu yêu cô chú công nhân” - Cô trò chuyện giới thiệu bài 2. Học từ và câu mới: * Dạy từ “Thợ xây”, câu mới “Công việc của các bác thợ xây rất vất vả” - Cô cho quan sát tranh bác thợ xây đang xây nhà.	- Trẻ hát 1 lần - Trẻ nghe

- Đây là ai? - Cô cho cả lớp nói từ “Thợ xây” cùng cô - Cho tổ, cá nhân trẻ nói - Bác thợ xây đang làm gì? Con thấy các bác có vất vả không ? - Cô nói câu “Công việc của các bác thợ xây rất vất vả” - Cho trẻ nói câu “Công việc của các bác thợ xây rất vất vả” theo lớp, tổ, cá nhân *Dạy từ mới “Viên gạch”, câu mới “Các bác thợ xây dùng những viên gạch để xây nhà” - Cô cho quan sát hình ảnh Viên gạch và hỏi - Đây là cái gì? - Cô cho cả lớp nói từ “Viên gạch” cùng cô - Cho tổ, cá nhân trẻ nói - Viên gạch dùng để làm gì ? - Cô nói câu “Các bác thợ xây dùng những viên gạch để xây nhà” - Cho trẻ nói câu “Các bác thợ xây dùng những viên gạch để xây nhà” theo lớp, tổ, cá nhân * Dạy từ mới “máy trộn bê tông”, câu mới “Máy trộn bê tông dùng để trộn các nguyên liệu xi măng, cát, sỏi” - Cô dạy tương tự 4. Luyện tập thực hành câu vừa học * Trò chơi: Ai nói nhanh - Giới thiệu tên trò chơi: Ai nói nhanh - Hướng dẫn cách chơi: Cô đặt câu hỏi, trẻ trả lời nhanh. - Tổ chức chơi: Trẻ chơi - Bao quát, sửa sai, động viên trẻ. 5. Kết thúc - Trẻ ra chơi.	- Bác thợ xây - Trẻ nói - Lớp, tổ, cá nhân nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Lớp, tổ, cá nhân nhắc lại. - Trẻ quan sát - Viên gạch - Cả lớp nói - Tổ, cá nhân trẻ nói - Để xây nhà - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ nghe - Trẻ chơi. - Trẻ ra chơi
--	---

=====

Ngày dạy: T3: 02/12/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: KPXH

Trò chuyên về nghề thợ xây

I. Mục tiêu.

- 4,5t: Trẻ biết được trong xã hội có rất nhiều nghề và một nghề rất quan trọng đó là nghề thợ xây. Trẻ biết được nghề thợ xây. Biết được một số công việc và dụng cụ làm việc của bác thợ xây. (Nhờ có bác thợ xây mà mọi người có nhà để ở, có trường lớp để học...)

- Trẻ biết hát bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”, biết chơi trò thử tài của bé và thi xem ai nhanh.

- 4+5t: Trẻ có kỹ năng quan sát, nhận xét, nghe và trả lời câu hỏi của cô. Rèn khả năng nói mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý những người lao động

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Máy tính, các bài hát trong chủ đề(Cháu yêu cô chú công nhân, Kéo cưa lừa xẻ...)
- Một số hình ảnh về các bác thợ xây đang làm việc

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục trẻ gọn gàng thoải mái vào giờ học
- Một số nguyên vật liệu của nghề thợ xây cho trẻ chơi trò chơi (gạch, bao cát, bao xi măng) do cô tự làm
- Lô tô đồ dùng của nghề thợ xây cho trẻ chơi trò chơi

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô cùng trẻ hát bài: "Cháu yêu cô chú công nhân" - Bài hát nói về ai? - Cô chú công nhân thường làm công việc gì? 2. Trò chuyện về nghề thợ xây. - Cô lần lượt cho trẻ quan sát từng hình ảnh của một số nghề như: nghề y, nghề mộc, nghề nông... => Cô chốt lại: Trong xã hội có rất nhiều nghề giúp ích cho xã hội như các nghề ... và bên cạnh đó còn có nghề thợ xây nữa đây (nhờ có nghề thợ xây mà mọi người có nhà để ở, có trường lớp để học...) - Cho trẻ quan sát video các bác thợ xây đang làm việc - Cho trẻ quan sát từng hình ảnh(Các bác đang chôn xi măng, đang xây nhà, đang chất tường...) - Cô hỏi trẻ: Các bác thợ xây đang làm gì? - Bác đã dùng những dụng cụ gì để xây lên nhà cho chúng mình ở - Nguyên vật liệu của các bác thợ xây có những gì? - Giáo dục trẻ: Trò chuyện cùng trẻ khi lớn lên các con thích làm nghề gì? Và muốn lớn lên làm được nghề mình thích để giúp ích cho xã hội thì bây giờ các con phải chăm ngoan, học giỏi và nghe lời cô giáo. 3. Trò chơi. * T/C1: “Thử tài của bé” - Cô cho trẻ lên lấy lô tô đồ dùng, dụng cụ của nghề thợ xây, khi cô nói tên đồ dùng dụng cụ nào thì trẻ chọn dụng cụ đó và dơ lên. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. * T/C2 “Thi xem ai nhanh” - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội đi theo đường hẹp lên lấy nguyên vật liệu của nghề xây dựng(gạch, bao	- Trẻ hát cùng cô - Chú công nhân - Xây nhà - Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Dao xây, bay, bàn xoa.. - Cát, xi măng.. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe cách chơi và luật chơi.

cát, bao xi măng). Đội nào lấy được nhiều sẽ là đội chiến thắng. - Luật chơi: đi không dẫm lên vạch, và chọn đúng nguyên vật liệu của nghề thợ xây - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô nhận xét sau những lần chơi. 4.Kết thúc: - Nhận xét tuyên dương	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ lắng nghe
---	--

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

TCM: Chạy nhanh lấy tranh

I. Mục tiêu

- 4,5t: Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi trò chơi: Chạy nhanh lấy tranh
- Trẻ phản xạ nhanh nhẹn, linh hoạt, biết dùng 2 tay để tung bóng lên cao và bắt bóng, không làm rơi bóng
- Phát triển khả năng vận động cho trẻ
- Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi, đoàn kết với các bạn

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Bóng đủ cho trẻ

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cho trẻ đọc bài thơ: Bé làm bao nhiêu nghề + Các con vừa đọc bài gì? + Bài thơ nói về cái gì? - Cô chốt lại, giới thiệu trò chơi: Chạy nhanh lấy tranh 2. Hướng dẫn chơi + Cách chơi: Cô úp sấp tranh lô tô trên bàn. - 2 bộ lô tô để trên bàn, chia trẻ thành 2 nhóm đứng ở 2 góc cuối lớp. - Cô hô hiệu lệnh: "Chạy", một trẻ nhóm 2 chạy lên, lấy một tranh lô tô để trên bàn, gọi tên dụng cụ hoặc sản phẩm trong tranh rồi chạy nhanh về chỗ. Khi trẻ nhóm 2 gọi tên đồ vật trong tranh lô tô, thì 1 trẻ ở nhóm 1 phải gọi tên nghề tương ứng. Cứ tiếp tục cho đến trẻ cuối cùng. Nhóm nào có số điểm cao hơn sẽ thắng. Cô nên quy định thời gian cho 2 nhóm chơi. 2 nhóm cũng có thể đổi nhiệm vụ cho nhau để tiếp tục chơi. 3. Cô chơi mẫu	- Trẻ đọc - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe cô nói cách chơi và luật chơi

- Cô chơi mẫu: Cô cùng 3 trẻ chơi trước 1-2 lần cho cả lớp cùng xem. - Cô giải thích để trẻ hiểu cách chơi.	- Trẻ quan sát cô chơi mẫu
4. Tổ chức cho trẻ chơi - Tổ chức cho trẻ chơi: Cả lớp chơi 3-4 lần. - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi. - Cô nhận xét quá trình chơi.	- Trẻ hứng thú chơi
5. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi.	- Trẻ ra chơi.

=====

Ngày dạy: T4: 03/12/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: LQCV

Tập tô chữ u - ư

I. Mục tiêu

- 5t: Có kĩ năng cầm bút tô chữ u, ư, tô các nét thẳng, nét cong... tròng khít lên nét chấm mờ theo, tô chữ in rỗng, tô màu tranh và ngồi đúng tư thế. Rèn luyện sự khéo léo của các ngón tay.

- 4t: Trẻ có kĩ năng tô màu chữ cái in rỗng, tô màu tranh, ngồi đúng tư thế.

- 5t: Trẻ nhận biết phát âm rõ đúng chữ cái u, ư. Nhận ra chữ cái u, ư trong từ tiếng. Trẻ biết cách tô chữ u, ư rỗng không chườm ra ngoài, tô chữ u, ư theo chiều từ trên xuống dưới từ trái sang phải tròng khít với đường chấm mờ.

- 4t: Trẻ biết cách tô tranh đều màu, tô chữ cái in rỗng không chườm ra ngoài.

- Trẻ tô kiên trì, cẩn thận, sạch sẽ, biết yêu quý sản phẩm của mình.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Tranh hướng dẫn tô của cô, bút dạ.

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Vở tập tô, bút chì, bút màu cho trẻ .

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô cho kể tên 1 số nghề trẻ biết. - Cô chốt lại và giới thiệu: hôm nay cô sẽ dạy các con tô chữ chữ cái u, ư nhé (cô cho trẻ nhẹ nhàng về chỗ ngồi)	- Trẻ kể - Trẻ lắng nghe
2. Tập tô chữ cái u, ư	
a. Tập tô chữ u - Cô xuất hiện tranh có chữ u im hoa, in thường, viết thường, Cô hỏi trẻ chữ cái gì? (cho trẻ phát âm) - Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao, cho trẻ đọc chữ cái trong bài đồng dao. - Cho trẻ quan sát tranh: Chú bộ đội, cây lúa...và hỏi trẻ tranh vẽ gì?	- Trẻ quan sát, phát âm - Trẻ đọc - Trẻ trả lời - Trẻ tìm, gạch chân

- Cho trẻ tìm chữ u trong các từ Chú bộ đội, cây lúa, máy khâu gạch chân. - Cô giới thiệu chữ u rộng, tô mẫu chữ u rộng. - Cô giới thiệu chữ u trong dòng kẻ, tô mẫu chữ u viết thường trên dòng kẻ ngang: Cô đặt bút vào dấu chấm đen tô theo nét in mờ cái cái u - tô trùng khít lên nét chấm mờ - tô từng chữ từ trái sang phải, tô từ trên xuống dưới (cô tô mẫu 2 -3 chữ). - Trẻ thực hiện: + Cô hỏi lại trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi, sau đó cho trẻ tô. - Cô bao quát, đến với từng trẻ nhắc nhở động viên trẻ tô. + Các con vừa tô chữ gì? b. Tập tô chữ u - Cô xuất hiện tranh có chữ u in hoa, in thường, viết thường, Cô hỏi trẻ chữ cái gì? (cho trẻ phát âm) - Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao, cho trẻ đọc chữ cái trong bài đồng dao. - Cho trẻ quan sát tranh: áo mưa, máy bơm nước, lá thư và hỏi trẻ tranh vẽ gì? - Cho trẻ tìm chữ và gạch chân chữ u trong các từ áo mưa, máy bơm nước, lá thư. - Cô giới thiệu chữ u rộng, tô mẫu chữ u rộng. - Cô giới thiệu chữ u trong dòng kẻ, tô mẫu chữ u viết thường trên dòng kẻ ngang: Cô đặt bút vào dấu chấm đen tô theo nét in mờ cái cái u - tô trùng khít lên nét chấm mờ - tô từng chữ từ trái sang phải, tô từ trên xuống dưới (cô tô mẫu 2 -3 chữ). - Trẻ thực hiện: + Cô hỏi lại trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi, sau đó cho trẻ tô. - Cô bao quát, đến với từng trẻ nhắc nhở động viên trẻ tô. + Các con vừa tô chữ gì? 3. Nhận xét - Cho trẻ dừng tay, tập thể dục tay. - Cô nhận xét chung cả lớp, chọn 2 - 3 bài tô đẹp cho cả lớp cùng xem. - Cô tuyên dương những bài tô đẹp, động viên bài tô chưa đẹp cần cố gắng. 4. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	- Trẻ quan sát - Trẻ tô - Chữ u - Trẻ quan sát - Trẻ đọc bài đồng dao - Trẻ tìm và gạch chân - Trẻ chú ý quan sát - Chữ u - Trẻ tập thể dục tay - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ ra chơi
---	---

=====

Ngày dạy: T5/04/12/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN

N: So sánh sự giống và khác nhau: Hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật

L: Nhận biết phân biệt khối cầu, khối chữ nhật, khối vuông, khối trụ

I. Mục tiêu

- 4t: Trẻ biết so sánh sự giống và khác nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật, .

- 5t: Trẻ nhận biết, gọi tên, phân biệt được khối cầu, khối trụ. Trẻ biết so sánh điểm giống và khác nhau giữa 2 khối (Khối cầu - Khối trụ). Biết hát bài “ Cháu yêu cô chú công nhân”, biết chơi trò chơi “ Nhặt nhanh nói đúng – Thi xem đội nào nhanh” . Biết trò chuyện về nhu cầu gia đình.

- 4t: So sánh sự giống và khác nhau của các hình hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật, sử dụng từ chính xác

- 5t: Nhận biết, gọi tên, phân biệt các khối, mở rộng vốn từ.

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Rổ đựng 1 khối cầu , 1 khối trụ. Một số đồ vật đồ chơi có dạng khối cầu, khối trụ, để xung quanh lớp , túi đựng hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật, hình tròn, hộp đựng hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật

2. Chuẩn bị của trẻ

- 4t: Mỗi trẻ 1 rổ đựng các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật, bảng con .

- 5t: Mỗi trẻ 1 rổ đựng 1 khối cầu, 1 khối trụ

- Trang phục trẻ gọn gàng, sạch sẽ.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề => Cô củng cố lại dẫn dắt vào bài. Cho trẻ về chỗ của mình theo nhóm 4 - 5 tuổi 2. Dạy trẻ : L: Nhận biết, phân biệt khối cầu, khối trụ. N: So sánh sự giống và khác nhau của các hình: Vuông, tam giác, tròn, chữ nhật: * Trẻ 4 tuổi: Dạy trẻ so sánh sự giống và khác nhau của các hình Vuông, tam giác, tròn, chữ nhật. - Cô có một món quà các con có muốn biết quà gì không? + Cô mở hộp và xuất hiện từng hình cho trẻ gọi tên, nhận xét đặc điểm từng hình: Vuông - chữ nhật; tròn - tam giác..... + So sánh: Hình vuông - hình chữ nhật: Giống nhau: Đều gọi là hình, đều có 4 cạnh Khác nhau: Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau, hình chữ nhật có 2 cạnh dài bằng nhau và 2 cạnh ngắn bằng nhau. (Cô cho nhóm nhận xét, cá nhân trả lời, cô củng cố lại. Chú ý cho trẻ sử dụng đúng từ) + So sánh: Hình tròn - hình tam giác Giống nhau: Đều gọi là hình	 - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe. - Có ạ - trẻ gọi tên - Trẻ so sánh - Trẻ so sánh

Khác nhau: Hình tròn có đường bao cong, lăn được. Hình tam giác có 3 cạnh, không lăn được. - Cô cho trẻ nhận xét, cô củng cố lại. - Cô cho trẻ ngồi xếp các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật bằng que tính. * Nhận biết khối cầu: - Cô cầm khối cầu giơ lên cho trẻ quan sát và hỏi trẻ: + Đây là khối gì? - Các con hãy chọn khối cầu giơ lên nào? + Khối cầu có đặc điểm gì? + Khối cầu có lăn được không? + Lăn được phần nào? Vì sao? => Cô củng cố lại. * Nhận biết khối trụ - Cô cầm khối trụ giơ lên cho quan sát và hỏi trẻ: + Đây là khối gì? - Các con hãy chọn khối trụ giơ lên nào? + Khối trụ có đặc điểm gì? + Khối trụ có mấy mặt? + Các mặt của khối trụ là hình gì? => Cô củng cố lại. * So sánh khối cầu, khối trụ - Giống nhau: Khối cầu, khối trụ giống nhau ở điểm nào? - Khác nhau: Khối cầu, khối trụ khác nhau ở điểm nào? - Cô dẫn dắt cho trẻ hát bài: "Cháu yêu cô chú công nhân" - Cho trẻ tìm xung quanh lớp các đồ dùng, đồ chơi có dạng khối cầu, khối trụ. 3. Luyện tập: Trò chơi: Chọn nhanh nói đúng - Cách chơi: Cô nói tên khối trẻ chọn hình, khối giơ lên nói đặc điểm ngược lại cô nói đặc điểm trẻ chọn hình, khối giơ lên nói tên hình, tên khối. (4 - 5 tuổi) - Cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Cô bao quát trẻ. * Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh. - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nói cách chơi, luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi theo đội 4 - 5 tuổi với yêu cầu khác nhau. Cô bao quát động viên trẻ. - Hết thời gian cô cùng cả lớp kiểm tra kết quả. 4. Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	- Trẻ xếp các hình - Trẻ quan sát, gọi tên... - Khối cầu - Trẻ chọn và giơ lên. - Trẻ trả lời. - Có đường bao cong... - Trẻ lắng nghe. - Khối trụ. - Trẻ chọn và giơ lên - Trẻ trả lời. - Có 2 mặt. - Hình tròn - Đều có thể lăn được - Khối cầu có đường bao cong tròn lăn được dễ dàng, khối trụ có 2 mặt tròn không lăn được - Trẻ hát 1 lần - Trẻ tìm. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ ra chơi.
---	--

Ngày dạy: T6/05/12/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC
NDTT: VTTTTC: Cháu yêu cô chú công nhân
NDKH: NH: Inh lả ơi
TCÂN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật

I. Mục tiêu

- 4t+5t: Trẻ có kỹ năng vỗ tay theo TTC và thể hiện sắc thái phù hợp với nhịp điệu của bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân.
- Trẻ có kỹ năng nghe hát, biết phối hợp các giác quan và phản xạ nhanh nhẹn qua chơi trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật.
- 4+5t: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc bài hát, trẻ hát đúng giai điệu bài hát và biểu diễn tự nhiên bài hát “ Cháu yêu cô chú công nhân”
- Trẻ biết lắng nghe cô hát bài: Inh lả ơi, trẻ nhớ tên bài hát và hưởng ứng theo giai điệu bài hát “ Inh lả ơi” cùng cô
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc, biết yêu quý và kính trọng các nghề .

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Xắc xô, xúc xắc, máy tính, loa
- Nhạc bài hát “ Cháu yêu cô chú công nhân” “Inh lả ơi”
- Các đồ vật có trong lớp học

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục trẻ gọn gàng
- Tâm thế trẻ thoải mái khi tham gia vào hoạt động.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề - Cô dẫn dắt vào bài. 2. Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, tác giả: - Cô mời các con cùng lắng nghe cô hát “ Cháu yêu cô chú công nhân” Nhạc sỹ Hoàng văn yên + Cô vừa hát bài hát gì? + Do nhạc sỹ nào sáng tác? - Cô mời cả lớp hát cùng cô - Các con ạ với bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân” để bài hát hay hơn và vui nhộn hơn thì có những cách vận động nào? - À bài hát “ Cháu yêu cô chú công nhân có rất nhiều cách vận động để hay hơn hôm nay cô lan sẽ dạy các con vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân” * Cô hướng dẫn trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm - Lần 1: Cô hát kết hợp vỗ tay theo tiết tấu chậm tròn vẹn theo nhạc	- Trẻ trò chuyện ... - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Hoàng Văn Yên - Trẻ hát cùng cô - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe

- Lần 2: Cô hát kết hợp vỗ tay theo tiết tấu chậm và phân tích động tác (vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ tay ba tiếng 1-2-3 rồi mở ra) - Tổ chức cho trẻ thực hiện: Cả lớp hát và vỗ tay theo tiết tấu chậm 1-2 lần - Cho từng tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát và vỗ tay theo tiết tấu chậm - Các con vừa được vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài gì? - Cả lớp đứng lên biểu diễn lại 1 lần nữa 3. Nghe hát: Inh lá ới - Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả - Cô hát lần 1: Cô hát trọn vẹn bài hát kết hợp nhạc - Cô hát lần 2: Cô hát theo nhạc kết hợp vận động minh họa. - Lần 3: Cô mở nhạc cho trẻ nghe - Chúng mình vừa được nghe giai điệu bài hát gì? 4. Trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật - Cô phổ biến cách chơi và luật chơi - Tổ chức chơi: cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi - Hỏi lại trẻ tên trò chơi 5. Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi	- Hát và vỗ tay theo tiết tấu chậm - Từng tổ, nhóm, cá nhân - Cháu yêu cô chú công nhân - Trẻ biểu diễn lại - Trẻ lắng nghe cô hát - Trẻ hưởng ứng cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ nhắc lại - Trẻ ra chơi
--	--

Tổ trưởng chuyên môn
(ký duyệt)

Giáo viên

Quàng Thị Phượng

Lò Thị Tâm